

Số: 880 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng hệ chính quy quý III/2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định 99/2019NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-ĐHNT ngày 21/12/2024 của Hội đồng trường về việc giao thực hiện nhiệm vụ phụ trách Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-ĐHNT ngày 13/8/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-ĐHNT ngày 26/3/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc Ban hành Quy chế quản lý văn bằng, chứng chỉ của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên Khoa Cơ Khí tại Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp và Trường phòng Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Đại học chính quy cho 44 sinh viên vì đã hoàn thành chương trình đào tạo toàn khóa theo quy chế:

TT	Ngành tốt nghiệp	K61 2019-2023	K62 2020-2024	K63 2021-2025	Cộng
1	Công nghệ chế tạo máy	01	-	05	06
2	Kỹ thuật cơ khí	01	-	10	11
3	Kỹ thuật cơ điện tử	-	01	07	08
4	Kỹ thuật nhiệt	-	-	19	19

Điều 2. Các ông/bà Trưởng phòng có liên quan, Trưởng khoa Cơ khí và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *JK*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: Văn thư, ĐTDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
[Signature]
Quách Hoài Nam



DỤC
TRƯỜNG
ĐẠI H
NHA TR
★



DANH SÁCH TỐT NGHIỆP QUÝ III NĂM 2025

Theo Quyết định số 880 /QĐ-ĐHNT ngày 20 tháng 6 năm 2025

Loại hình đào tạo: Đại học chính quy

1. Công nghệ chế tạo máy

TT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Mã lớp	Khóa học
1	61134606	Trịnh Quốc Trung	16/02/2001	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	61.CTM	2019-2023
2	63130604	Nguyễn Quốc Kiệt	04/09/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CTM	2021-2025
3	63136313	Trương Vinh Phú	06/12/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CTM	2021-2025
4	63135198	Trần Huỳnh Minh Quân	24/12/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CTM	2021-2025
5	63135537	Ngô Quốc Thịnh	20/10/2003	Khánh Hòa	Nam	Giỏi	63.CTM	2021-2025
6	63136290	Nguyễn Trọng Vũ	05/11/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CTM	2021-2025

Danh sách có 06 sinh viên

2. Kỹ thuật cơ khí

TT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Mã lớp	Khóa học
1	61132228	Nguyễn Quang Trường	22/10/2001	Nghệ An	Nam	Trung bình	61.KTCK	2019-2023
2	63133768	Lê Văn Dương	20/08/2003	Thanh Hóa	Nam	Trung bình	63.KTCK	2021-2025
3	63133286	Nguyễn Văn Hà	02/11/2003	Phú Yên	Nam	Khá	63.KTCK	2021-2025
4	63134033	Nguyễn Duy Hiệu	07/11/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.KTCK	2021-2025
5	63133156	Lê Quốc Hưng	18/04/2003	Phú Yên	Nam	Trung bình	63.KTCK	2021-2025
6	63134116	Hà Mạnh Hùng	26/10/2001	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.KTCK	2021-2025
7	63134126	Nguyễn Thanh Hùng	09/08/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.KTCK	2021-2025
8	63134217	Nguyễn Huỳnh Gia Huy	02/08/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.KTCK	2021-2025
9	63130687	Lê Văn Lợi	22/12/2003	Phú Yên	Nam	Trung bình	63.KTCK	2021-2025
10	63131122	Nguyễn Thanh Quý	28/10/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.KTCK	2021-2025
11	63135986	Trần Minh Tuấn	23/11/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.KTCK	2021-2025

Danh sách có 11 sinh viên

3. Kỹ thuật cơ điện tử

TT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Mã lớp	Khóa học
1	62132710	Nguyễn Tiến Vinh	17/04/2002	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	62.CDT	2020-2024
2	63133593	Nguyễn Phú Cường	01/06/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CDT	2021-2025
3	63133755	Nguyễn Cảnh Dũng	04/11/2003	Gia Lai	Nam	Khá	63.CDT	2021-2025
4	63130553	Dương Quang Khải	12/10/2003	Phú Yên	Nam	Khá	63.CDT	2021-2025
5	63134292	Nguyễn Ngọc Khang	10/11/2002	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CDT	2021-2025
6	63134332	Nguyễn Đăng Khoa	20/09/2003	Quảng Ngãi	Nam	Khá	63.CDT	2021-2025
7	63136260	Nguyễn Văn Trường	15/12/2003	Phú Yên	Nam	Giỏi	63.CDT	2021-2025
8	63132845	Ngô Khánh Vũ	08/05/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CDT	2021-2025

Danh sách có 08 sinh viên

4. Kỹ thuật nhiệt

TT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Mã lớp	Khóa học
1	63131840	Lưu Minh Ánh	03/11/2003	Phú Yên	Nữ	Giỏi	63.CNNL	2021-2025
2	63131899	Hà Mạnh Cường	29/06/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025
3	63130244	Lê Dũng	26/12/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025
4	63133864	Trần Sơn Hà	22/11/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025
5	63132943	Phan Thanh Hải	16/04/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025
6	63133371	Trần Hiếu	23/03/2003	Lâm Đồng	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
7	63134074	Lê Minh Hoàng	31/01/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
8	63130528	Phan Văn Huy	18/01/2003	Phú Yên	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
9	63130692	Bùi Tấn Luân	21/02/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
10	63134539	Nguyễn Thành Luân	05/06/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025
11	63133186	Nguyễn Thành Bảo Lưu	16/04/2003	Khánh Hòa	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025
12	63135050	Huỳnh Tấn Phát	17/07/2003	Khánh Hòa	Nam	Giỏi	63.CNNL	2021-2025
13	63132506	Nguyễn Phú Quý	04/03/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
14	63131230	Phan Nhật Tân	24/10/2003	Phú Yên	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
15	63132651	Nguyễn Quang Thuận	09/08/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
16	63131456	Trần Tính	09/01/2003	Phú Yên	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025
17	63132996	Đinh Anh Trí	15/05/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
18	63131716	Huỳnh Văn Vũ	20/01/2003	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	63.CNNL	2021-2025
19	63136139	Trương Long Vũ	03/03/2003	Hà Nam	Nam	Khá	63.CNNL	2021-2025

Danh sách có 19 sinh viên

3